

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA V KỲ HỌP THỨ 6**

(Từ ngày 12 đến ngày 15 tháng 12 năm 2005)

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Quảng Trị  
giai đoạn 2006-2015**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;
- Căn cứ Quyết định số 66/2000/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương;
- Trên cơ sở xem xét tờ trình số 2740/TT-UBND ngày 30/11/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua chương trình kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2006-2015 và đề án chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách HĐND và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2006-2015, như sau:

**1. Tổng chiều dài của các loại kênh:** 1.259 km.

Trong đó: Kênh cấp I: 104 km, kênh cấp II: 224 km, kênh cấp III: 931 km.

**2. Tổng vốn đầu tư:** 469.592 triệu đồng.

Trong đó: Kênh cấp I: 71.760 triệu đồng, kênh cấp II: 112.000 triệu đồng, kênh cấp III: 285.830 triệu đồng.

**3. Nguồn vốn:**

. Kênh loại I: Vốn ngân sách Nhà nước đầu tư.

. Kênh loại II: Vốn ngân sách tỉnh và vốn vay ưu đãi.

. Kênh loại III: Nhà nước và nhân dân cùng làm. Trong đó nhân dân đóng góp 102.183 triệu đồng.

+ Đối với vùng đồng bằng nhân dân đóng góp 40%, ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% giá trị xây dựng.

+ Đối với vùng miền núi: Ngân sách tỉnh đầu tư 90%, nhân dân đóng góp 10%.

**4. Thời gian thực hiện:** Thực hiện trong 10 năm, từ năm 2006 đến năm 2015.

5.37/2019

**Điều 2:** Hội đồng nhân dân tỉnh giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá V kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2005.

**Nơi nhận:**

- VPQH, CVCTN, VPCP,
- Cục kiểm tra văn bản Bộ TP
- TVTU, UBND tỉnh,
- Đại biểu HĐND tỉnh,
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã,
- Lưu.



**TM. HĐND TỈNH QUẢNG TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Nên



*Phan Thị Duyên*

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI  
NGUYÊN BẢN TRONG HỒ SƠ LƯU TRỮ**  
 Tài liệu được sao từ:  
 Phòng:.....*HĐND tỉnh Quảng Trị*  
 Mục lục số: *03*...Hồ sơ số: *37*...Tờ số: *28*  
 Số chứng thực:.....*115*  
 Ngày *04* tháng *4* năm *2019*